

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~9844~~ /SYT-VP
V/v triển khai Quyết định
số 50/2021/QĐ-UBND
ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh

Đồng Nai, ngày 23 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy chế quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai.

Sở Y tế triển khai đến Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Đề nghị các đơn vị thực hiện đúng quy định, chỉ đạo của UBND tỉnh về quản lý đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với tình hình mới và thực hiện nghiêm các biện pháp về phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

(Đính kèm Quyết định UBND tỉnh)

Sở Y tế đề nghị Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện theo quy định./th

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD SYT;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 50 /2021/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy chế quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức,
viên chức tỉnh Đồng Nai****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22 tháng
11 năm 2019;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 2527/TTr-SNGV
ngày 04 tháng 11 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH

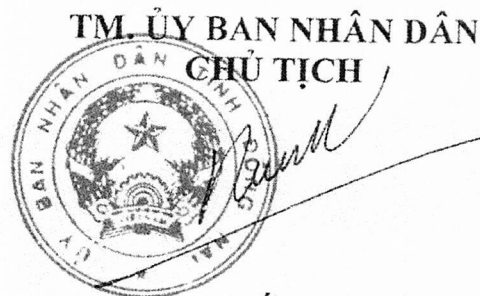
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2021 và thay thế Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tổ chức và quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Ngoại vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; Thủ trưởng các doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc tỉnh; các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THNC (02b) HA (55b).

**Cao Tiến Dũng**



QUY CHẾ

**Quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức
tỉnh Đồng Nai**

*(Kèm theo Quyết định số 50 /2021/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân trong việc quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức (gọi tắt là đoàn ra).
2. Quy chế được áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống các cơ quan Đảng; Nhà nước; Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức nhân dân; các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị của tỉnh và các doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý đoàn ra

1. Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý việc đi nước ngoài.
2. Đảm bảo triển khai hiệu quả và thực hiện đúng chương trình hoạt động đối ngoại hàng năm và chương trình đối ngoại phát sinh của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
3. Cán bộ, công chức, viên chức khi đi nước ngoài với bất kỳ hình thức nào phải báo cáo, xin phép và được sự chấp thuận bằng văn bản của cơ quan chủ quản và cơ quan có thẩm quyền.
4. Nâng cao trách nhiệm và vai trò chủ động của các ngành, các cấp; phân công, phân nhiệm rõ ràng; có sự kiểm tra, giám sát trong việc tổ chức, quản lý việc đi nước ngoài.
5. Cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh thuộc ngành dọc quản lý ngoài việc thực hiện các quy định về phân cấp và thẩm quyền quản lý việc đi nước ngoài của ngành, phải đảm bảo thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định này.

Điều 3. Cán bộ, công chức, viên chức chưa được xuất cảnh đi nước ngoài

Cán bộ, công chức, viên chức chưa được xuất cảnh đi nước ngoài nếu thuộc các trường hợp được quy định tại Điều 36 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

Chương II

THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT ĐOÀN RA VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 4. Thẩm quyền giải quyết đoàn ra

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định về việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống các cơ quan Đảng; Nhà nước; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức nhân dân; các cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị của tỉnh và các doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc tỉnh về việc công hoặc việc riêng sau khi có ý kiến thống nhất của Tỉnh ủy đối với các chức danh do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hoặc ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy quản lý theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quyết định hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch phụ trách trực tiếp quyết định việc đi nước ngoài về việc công hoặc việc riêng đối với các chức danh không phải xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Thường trực Tỉnh ủy theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy.

3. Đối với những người giữ chức vụ là Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng đang công tác trong hệ thống Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức nhân dân cấp tỉnh; Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị quản lý đã nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh, khi đi nước ngoài, phải xin ý kiến Ủy viên Bộ Chính trị phụ trách công tác đối ngoại hoặc Bí thư Trung ương Đảng (qua Ban Đối ngoại Trung ương) và phải được sự đồng ý bằng văn bản. Các cán bộ là Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng đang công tác trong hệ thống chính quyền, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi đi nước ngoài phải xin ý kiến và được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.

4. Đối với các trường hợp thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều này khi được triệu tập đi công tác nước ngoài theo quyết định của cơ quan quản lý cấp Trung ương, cần báo cáo bằng văn bản và được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy trước khi thực hiện chuyển công tác.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc ủy quyền cho Giám đốc Sở Ngoại vụ xem xét, quyết định việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ từ cấp Trưởng phòng và tương đương trở xuống.

6. Thủ trưởng doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc tỉnh xem xét, quyết định việc đi nước ngoài của nhân viên thuộc đơn vị trừ các chức danh quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều này.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý đoàn ra

1. Sở Ngoại vụ là cơ quan đầu mối tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định hồ sơ, trực tiếp giải quyết hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức; phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra, quản lý, theo dõi việc chấp hành các quy định đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; phối hợp cung cấp thông tin Đảng viên đi nước ngoài cho các cơ quan có liên quan theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh xem xét, đề xuất và chịu trách nhiệm việc cho phép cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý đi nước ngoài; theo dõi việc chấp hành các quy định pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 31/5), hàng năm (trước ngày 31/10) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Ngoại vụ) tình hình xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý lồng ghép trong báo cáo đối ngoại.

3. Đối với các đơn vị được phân công chủ trì tổ chức các đoàn của tỉnh đi xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; ký kết hợp tác trên các lĩnh vực với đối tác nước ngoài phải xây dựng chương trình, nội dung, thành phần đoàn đi đúng người, đúng việc, có tính đến nhu cầu đào tạo cán bộ; thời gian chuyển đi hợp lý, tiết kiệm chi phí đúng với quy định, cụ thể: Không quá 10 (mười) người/đoàn đối với đoàn do người đứng đầu của các cơ quan cấp tỉnh; của các sở, ban, ngành, địa phương trực thuộc tỉnh làm Trưởng đoàn và không quá 07 (bảy) người/đoàn đối với đoàn do cấp phó của các cơ quan cấp tỉnh; của các sở, ban, ngành, địa phương trực thuộc tỉnh làm Trưởng đoàn (trường hợp thật sự cần thiết phải thêm thành phần, trình cấp có thẩm quyền quyết định). Bảo đảm rút ngắn thời gian các chuyến thăm, thời gian thăm một nước không quá 03 ngày (không tính thời gian quá cảnh và đi, về), trừ trường hợp tham dự hoặc tổ chức sự kiện quy mô lớn tại các đối tác lớn, quan trọng nhưng không quá 05 ngày. Một chuyến công tác không quá 03 (ba) nước và cần tính toán hợp lý, bố trí các nước đi thăm gần nhau, thuận tiện, trong cùng khu vực để bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm. Tuyệt đối tránh hình thức, lãng phí, trùng lặp với các đoàn đi trước, lợi dụng ngân sách Nhà nước để đi du lịch hoặc giải quyết chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức.



Điều 6. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

1. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống các cơ quan Đảng; Nhà nước; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức nhân dân; các đoàn thể; Hội đồng nhân dân tỉnh; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; các tổ chức khác trong hệ thống chính trị của tỉnh và doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc tỉnh được cử đi nước ngoài theo yêu cầu thực hiện kế hoạch đối ngoại hàng năm hoặc tham gia các đoàn đi nước ngoài phải phù hợp với thẩm quyền, cương vị và chức danh theo quy định; cần nghiên cứu, vận dụng những kinh nghiệm tích lũy được trong thời gian học tập, công tác ở nước ngoài thành những giải pháp khả thi, phù hợp với điều kiện địa phương, áp dụng vào việc phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Lãnh đạo chủ chốt (cấp trưởng, cấp phó) các cơ quan, đơn vị, địa phương đi công tác nước ngoài không quá 02 (hai) lần trong 01 năm và không cử 02 (hai) lãnh đạo chủ chốt trở lên của cơ quan tham gia cùng một đoàn (trường hợp quan trọng, thực sự cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định); thực hiện nghiêm túc việc sử dụng nguồn kinh phí khi đi nước ngoài; không tham gia các đoàn đi nước ngoài do các doanh nghiệp tổ chức, đài thọ; không gợi ý doanh nghiệp mời hoặc do các doanh nghiệp nước ngoài mời đích danh; không sử dụng kinh phí từ các nguồn vốn vay nước ngoài và các nguồn tài trợ khác; không cử đoàn đi giao lưu, khảo sát, học tập kinh nghiệm nước ngoài không thiết thực bằng ngân sách nhà nước; không được tổ chức các chuyến đi tham quan, du lịch nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức bằng ngân sách nhà nước.

3. Thực hiện nghiêm đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của nước sở tại; tuân thủ pháp luật Quốc tế, các điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Không được mang theo tài liệu "Mật" của Đảng, Nhà nước đi nước ngoài; không mang tài liệu phản động, những loại hàng hóa quốc cấm, các loại văn hóa phẩm đồi trụy về nước. Trong quan hệ giao tiếp với người nước ngoài phải tuyệt đối giữ bí mật quốc gia, bí mật công tác, không phát ngôn hoặc làm những việc gây phương hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc và an ninh quốc gia; luôn đề cao tinh thần cảnh giác, chủ động phòng ngừa và đấu tranh với những hoạt động chia rẽ, thủ đoạn mua chuộc, lôi kéo, móc nối, khống chế và âm mưu chống đối của các thế lực thù địch...; phát hiện kịp thời và báo cáo trực tiếp với Trưởng đoàn (nếu đi theo đoàn) hoặc cơ quan đại diện của Việt Nam tại nước sở tại.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc sau khi về nước, cán bộ, công chức phải nộp lại hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ về Sở Ngoại vụ quản lý theo quy định.

5. Chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi về nước, cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài không theo đoàn phải báo cáo kết quả chuyến đi cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý và cơ quan có thẩm quyền ký quyết định cử hoặc chấp thuận cho đi nước ngoài đồng gửi Sở Ngoại vụ để tổng hợp. Đối với đoàn đi nước ngoài, Trưởng đoàn có trách nhiệm tổng hợp thông tin báo cáo kết quả chuyến đi cho cơ quan có thẩm quyền ký quyết định cử hoặc chấp thuận cho đi nước ngoài đồng gửi Sở Ngoại vụ để tổng hợp.

6. Đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài theo thẩm quyền của các cơ quan Trung ương; cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh khi đi nước ngoài chậm nhất 10 ngày làm việc sau khi về nước phải báo cáo kết quả chuyến đi cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Ngoại vụ) để tổng hợp quản lý.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống các cơ quan Đảng; Nhà nước; Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức nhân dân; các cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị của tỉnh; các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh và các doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy chế này; phối hợp thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên ngành việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài.

2. Các cơ quan, đơn vị trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này; bố trí, phân công bộ phận theo dõi, quản lý cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài.

Điều 8. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc; các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.